

*Thanh Phú, ngày 22 tháng 11 năm 2017*

Số: **10/2017/QĐST-DS**

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2017 các đương sự thoả thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án tranh chấp “*Hợp đồng vay tài sản*” thụ lý số: 23/2017/TLST-DS ngày 17 tháng 10 năm 2017.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

Nguyên đơn: Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam. Trụ sở: Số 169, Phố LĐ, phường HL, quận HM, thành phố HN. Đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết T – Tổng Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Huỳnh Hiếu T1 - Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện P. Địa chỉ: Số 253/3, TTT, Kp3, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Ông Trần Hoàng K - sinh năm 1973. Địa chỉ: Số 42/3, ấp PLP, xã PK, huyện P, tỉnh Bến Tre.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:** ông Trần Hoàng K thừa nhận có nợ Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam (Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện P) số tiền theo hợp đồng tín dụng số 6600000703392352 ngày 05/02/2015 là **23.780.000** đồng (trong đó 20.000.000 đồng nợ gốc và lãi tính từ ngày 05/02/2015 đến ngày 07/9/2017 là 3.780.000 đồng) và số tiền theo hợp đồng tín dụng số 6600000703392481 ngày 05/02/2015 là **15.024.000** đồng (trong đó 12.000.000 đồng nợ gốc và lãi tính từ ngày 05/02/2015 đến ngày 07/9/2017 là 3.024.000 đồng) và số tiền lãi phát sinh của hai hợp đồng nêu trên tính từ ngày 08/9/2017 cho đến khi thanh toán xong nợ gốc.

Số nợ trên được ông Trần Hoàng K trả dần cho Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam (Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện P) với thời hạn và cách thức như sau:

- Vào ngày 07/12/2017 ông K trả 6.804.000 (Sáu triệu, tám trăm lẻ bốn nghìn) đồng.

- Vào ngày 07 tây hàng tháng từ 07/01/2018 đến 07/12/2018 ông K có nghĩa vụ trả mỗi tháng 2.600.000 (Hai triệu, sáu trăm nghìn) đồng. (thực hiện trả trong thời gian 12 tháng với số tiền 31.200.000đồng)

- Vào ngày 07/01/2019 ông K có nghĩa vụ trả 800.000 (Tám trăm nghìn) đồng và toàn bộ số lãi phát sinh tính từ ngày 08/9/2017 của số nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận theo hai hợp đồng tín dụng số 6600000703392352 và 6600000703392481 cùng ngày 05/02/2015 cho đến khi thanh toán xong nợ gốc.

Án phí dân sự sơ thẩm:

- Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam (Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện P) không phải nộp tiền án phí theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 11 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

- Ông Trần Hoàng K có nghĩa vụ nộp số tiền 485.050 (Bốn trăm, tám mươi lăm nghìn, không trăm năm mươi) đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**  
(đã ký)

**HỒ THỊ TRIẾT**